

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Chương trình Cử nhân Quốc tế IBD@NEU Khóa 22, kỳ mùa Xuân 2026

Đại học Kinh tế Quốc dân (ĐHKQTĐ) thông báo tuyển sinh Khóa 22, kỳ mùa Xuân năm 2026, Chương trình Cử nhân Quốc tế IBD@NEU (sau đây gọi là *Chương trình*), với các đối tác và ngành đào tạo sau:

Đối tác cấp bằng	Mô hình đào tạo (số năm tại Việt Nam + số năm tại trường đối tác)	Ngành đào tạo	Ghi chú
ĐH Andrews, Mỹ	4+0, hoặc 3+1, hoặc 2+2	Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh quốc tế (4+0 tại Việt Nam)	Chuyên ngành đa dạng, được cập nhật hàng năm trên website của ĐH Andrews.
ĐH Boise State, Mỹ	2+2	Quản trị Kinh doanh	10 lựa chọn chuyên ngành, xem <i>Phụ lục 1</i> (tr.6).
ĐH West of England, VQ Anh	4+0, hoặc 3+1 (có thể giảm thời gian học tại Việt Nam từ 6 tháng đến 1 năm, tùy theo điểm IELTS)	- Ngân hàng & Tài chính - Quản trị Kinh doanh - Quản trị Kinh doanh Quốc tế - Kinh doanh & Quản trị sự kiện	Sinh viên có thể chuyển tiếp năm cuối sang Anh, Úc, Mỹ với nhiều lựa chọn chuyên ngành đa dạng trong lĩnh vực kinh doanh.
ĐH Coventry, VQ Anh		- Kinh doanh & Marketing	
ĐH Leeds Beckett, VQ Anh (LBU)	3,5+0, hoặc 2,5+1	Digital Marketing	ĐH LBU và khoa Marketing (ĐH KTĐ) phối hợp quản lý. Giảng viên LBU trực tiếp giảng dạy. Sinh viên có thể chuyển tiếp sang LBU.
ĐH Lincoln, VQ Anh	1+2	Kinh tế học & Tài chính	Các lựa chọn ngành: - Kinh tế học & Tài chính; - Kế toán & Tài chính;

1. ĐIỀU KIỆN VÀ CÁCH THỨC TUYỂN SINH

1.1. Điều kiện tiếng Anh

1.1.1. Các chứng chỉ tiếng Anh được chấp nhận

- Chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam,
- IELTS Academic và TOEFL iBT không áp dụng hình thức thi “Home Edition” hoặc “Online”, được cấp từ ngày 1/1/2024 trở đi.

1.1.2. Điều kiện tiếng Anh trúng tuyển

a. Trúng tuyển chính thức

Thí sinh đủ điều kiện tiếng Anh để trúng tuyển chính thức khi có *một* trong các chứng chỉ/văn bằng sau:

- Chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam;
- IELTS 5.5 trở lên, hoặc tương đương;
- Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ tiếng Anh do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp, có xác định năng lực ngoại ngữ của người học đạt từ bậc 4 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam;
- Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học tại một nước nói tiếng Anh cấp cho người học tốt nghiệp các chương trình đào tạo toàn thời gian bằng tiếng Anh ở nước ngoài.

b. Trúng tuyển có điều kiện

Thí sinh chưa đủ điều kiện tiếng Anh để trúng tuyển chính thức cần bổ sung IELTS từ 5.5 trở lên hoặc tương đương trước ngày 1/8/2026 để đủ điều kiện nhập học.

Trường hợp chưa có chứng chỉ tiếng Anh phù hợp, thí sinh cần tham gia Bài kiểm tra xếp lớp để học khóa bồi dưỡng tiếng Anh vào tháng 9/2026. Sau tối đa 12 tháng học, thí sinh cần hoàn thành điều kiện tiếng Anh theo quy định của Chương trình.

1.1.3. Điều kiện tiếng Anh để vào học ngành, chuyên ngành/chuyển tiếp: Phụ lục 3 (tr. 14).

1.2. Thi tuyển

1.2.1. Điều kiện tham gia thi tuyển

- a. Thí sinh đang học lớp 12: Điểm trung bình chung 3 môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ lớp 11 đạt từ 7,0/10 trở lên;
- b. Thí sinh đã tốt nghiệp THPT: Điểm trung bình chung 3 môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ lớp 12 đạt từ 7,0/10 trở lên;
- c. Thí sinh theo học các chương trình THPT quốc tế, hoặc đã có chứng chỉ tương đương THPT quốc tế, hoặc thí sinh là người nước ngoài: Hội đồng tuyển sinh sẽ xét điều kiện dự tuyển riêng cho từng trường hợp.

1.2.2. Các bài đánh giá

Thí sinh dự tuyển cần tham gia các bài đánh giá sau đây:

a. Bài thi Kiến thức tổng hợp

Bài thi Kiến thức tổng hợp (KTTH), gồm các nội dung Toán, Logic, Tiếng Việt. Điểm KTTH có thể được thay thế bằng một trong các kết quả tốt nghiệp THPT, đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy trong nước hoặc nước ngoài, xem *Phụ lục 2* (tr.12).

b. Phỏng vấn: Phỏng vấn bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

1.2.3. Căn cứ và cách thức tính điểm tuyển sinh

Kết quả tuyển sinh được căn cứ vào điểm tuyển sinh, điểm KTTH, và điểm phỏng vấn.

Công thức xác định *điểm tuyển sinh* cụ thể như sau:

$$\text{Điểm TS} = 2 \times \text{PT} + 5 \times \text{KTTH} + 3 \times \text{PV} + \text{điểm thưởng tuyển sinh (nếu có)}$$

Các điểm thành phần được quy đổi về thang điểm 10:

- PT: điểm trung bình chung 3 môn (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ) lớp 12 đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT; điểm trung bình chung 3 môn (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ) lớp 11 đối với thí sinh đang học lớp 12;
- KTTH: điểm thi Kiến thức Tổng hợp hoặc điểm thay thế KTTH (được quy đổi theo *Phụ lục 2*, tr.13);
- PV: điểm phỏng vấn.

Điểm thưởng tuyển sinh: điểm quy đổi dành cho các thí sinh có IELTS 6.5 trở lên hoặc tương đương (Xem *Phụ lục 2*, tr.13).

Căn cứ vào kết quả thực tế, Hội đồng Tuyển sinh sẽ quyết định các mức điểm sàn cho điểm tuyển sinh, điểm KTTH, điểm phỏng vấn nhằm đảm bảo chất lượng Chương trình.

1.2.4. Điều kiện trúng tuyển

a. Thí sinh đã tốt nghiệp THPT

Thí sinh được công nhận **trúng tuyển và đủ điều kiện nhập học** khi có các kết quả điểm tuyển sinh, điểm KTTH, điểm phỏng vấn đạt từ mức điểm sàn trở lên và đạt điều kiện tiếng Anh quy định tại khoản 1.1.2, điểm a.

Thí sinh được công nhận **trúng tuyển có điều kiện** khi có các kết quả điểm tuyển sinh, điểm KTTH, điểm phỏng vấn đạt từ mức điểm sàn trở lên, song chưa đạt điều kiện tiếng Anh quy định tại khoản 1.1.2, điểm a.

b. Thí sinh đang học lớp 12

Thí sinh được công nhận **trúng tuyển có điều kiện** khi có các kết quả điểm tuyển sinh, điểm KTTH, điểm phỏng vấn đạt từ mức điểm sàn trở lên.

Thí sinh trúng tuyển có điều kiện nhưng chưa đạt tiếng Anh tại khoản 1.1.2, điểm a cần bổ sung IELTS từ 5.5 trở lên hoặc tương đương trước ngày 1/8/2026 để được nhập học.

Để nhập học kỳ mùa Thu 2026, thí sinh cần: (i) Hoàn thành thủ tục bảo lưu trước ngày 15/4/2026; (ii) Nộp Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời và (iii) Nhập học trước ngày 12/8/2026.

Điều kiện học ngành: Sinh viên cần đạt điều kiện vào học ngành, xem *Phụ lục 3* (tr 14).

1.3. Xét tuyển đặc cách

1.3.1. Điều kiện xét tuyển đặc cách

Thí sinh cần đáp ứng 2 điều kiện sau để được xét tuyển đặc cách

(i) Thí sinh thuộc *một* trong các thành phần sau:

- đang là sinh viên chính quy của ĐH KTQD,
- đang sinh viên các trường đại học uy tín của nước ngoài (thuộc Top 1.000 của Bảng xếp hạng quốc tế THE, QS năm 2025/26; Top 100 các đại học VQ Anh

gib

theo xếp hạng The Guardian University Guide năm 2025/26; Trường Kinh doanh đạt kiểm định AACSB / EQUIS) và có kết quả học tập “Đạt” trở lên,

- có thư chấp nhận của một trường đại học uy tín của nước ngoài (theo tiêu chí trên) trong thời hạn không quá 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

(ii) Thí sinh Có chứng chỉ IELTS 6.0 trở lên, hoặc tương đương.

1.3.2. Điều kiện trúng tuyển

Thí sinh đặc cách được công nhận **trúng tuyển** khi đạt điểm sàn phỏng vấn.

Để nhập học, thí sinh cần nộp Bằng Tốt nghiệp THPT, hoặc Giấy chứng nhận Tốt nghiệp THPT tạm thời. Thí sinh sử dụng Chứng chỉ hoặc Bằng quốc tế cần hoàn thành thủ tục công nhận theo quy định về công nhận văn bằng tại Việt Nam để đủ điều kiện nhập học.

Điều kiện học ngành và chuyên ngành/chuyển tiếp : xem *Phụ lục 3* (tr 14).

2. QUY MÔ TUYỂN SINH

- Tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2026: tối đa 568.
- Trường hợp số thí sinh đăng ký vào một ngành không đủ quy mô tối thiểu để mở lớp (25 sinh viên), Viện Đào tạo Quốc tế sẽ chuyển thí sinh sang ngành khác dựa trên nguyện vọng của thí sinh theo thứ tự ưu tiên trong Hồ sơ dự tuyển.

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP, HỌC PHÍ: Xem chi tiết trong *Phụ lục 1* (tr.6).

4. LỊCH TRÌNH TUYỂN SINH KỲ MÙA XUÂN, NĂM 2026

4.1. Các mốc thời gian cơ bản

18/1/2026	Ngày hội Thông tin Open Day
19 - 24/1/2026	Thu hồ sơ
29/1/2026	Niên yết danh sách thí sinh dự tuyển
Chiều 31/1/2026	Thi KTTH
31/1 - 2/2/2026	Phỏng vấn
10/2/2026	Công bố kết quả tuyển sinh
11/2/2026	Nhập học đối với thí sinh tốt nghiệp THPT

Bảo lưu kết quả và nhập học cho thí sinh lớp 12:

29/3/2026 (dự kiến)	Thí sinh lớp 12 làm thủ tục bảo lưu
11 - 12/8/2026	Nhập học đối với thí sinh đã bảo lưu

4.2. Lệ phí tuyển sinh: 1.500.000 đồng (Không hoàn lại)

4.3. Tư vấn tuyển sinh, phát hành và thu hồ sơ

Viện Đào tạo Quốc tế tổ chức tư vấn, phát hành hồ sơ dự tuyển tại Phòng Tư vấn tuyển sinh, tầng G, Nhà A2, vào các ngày trong tuần (trong giờ hành chính).

Danh mục hồ sơ tuyển sinh xem *Phụ lục 4* (tr.15). Hồ sơ không hoàn lại.

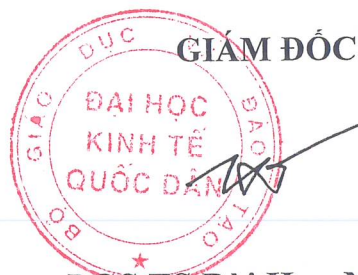
4.4. Địa chỉ liên hệ**Viện Đào tạo Quốc tế**

Văn phòng Tư vấn tuyển sinh: Tầng G, Nhà A2, ĐHKQTĐ,
207 Giải Phóng, Phường Bạch Mai, Hà Nội.

Điện thoại: 0942.11.5050 hoặc (024) 36280.280, máy lẻ: 6427, 6428, 5339, 5340,
6451. Email: info.ibd@isneu.org; Website: <https://isme.neu.edu.vn/>

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Đại học; 
- Phòng Truyền thông (Để đăng công TTĐT);
- Lưu: VT, ĐTQT.



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo Thông báo tuyển sinh số 2969 /TB-ĐHKTQD
kỳ ngày 17 tháng 12 năm 2025)

1. MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

1.1. Ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh Quốc tế (ĐH Andrews)

Chương trình đào tạo 4 năm tại ĐHKQTĐ, bao gồm:

– *Giáo dục đại cương* (2 năm đầu): ĐHKQTĐ đào tạo theo chương trình của ĐH Andrews.

Điều kiện vào học đại cương: IELTS từ 6.0 hoặc tương đương.

– *Giáo dục ngành và chuyên ngành* (2 năm cuối): ĐH Andrews phụ trách đào tạo.

Điều kiện vào học Giáo dục ngành: IELTS từ 6.5 hoặc tương đương.

– 1 chuyến đi thực tế tại ĐH Andrews, Hoa Kỳ, để tăng cường trải nghiệm với doanh nghiệp và quốc tế cho sinh viên.

– Nếu có nguyện vọng, sinh viên có thể chuyển tiếp sang học tại ĐH Andrews, Hoa Kỳ từ năm học thứ 3 (giai đoạn do ĐH Andrews phụ trách).

– Hoàn thành chương trình tại Việt Nam, sinh viên nhận Bằng Cử nhân Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh Quốc tế [Bachelor of Business Administration, major in International Business] của ĐH Andrews.

1.2. Ngành Quản trị Kinh doanh (ĐH Boise State)

Chương trình đào tạo 4 năm tại ĐHKQTĐ, bao gồm

– *Giáo dục đại cương* (2 năm đầu): ĐHKQTĐ đào tạo theo chương trình được phê duyệt bởi ĐH Boise State.

Điều kiện vào học đại cương: IELTS từ 6.0 hoặc tương đương.

– Sau khi hoàn thành chương trình tại ĐHKQTĐ 2 năm đầu với **kết quả trung bình GPA từ 2.25 (trên thang điểm 4) trở lên và có IELTS 6.0 còn hiệu lực**, sinh viên chuyển tiếp sang ĐH Boise State học 2 năm cuối, lựa chọn 1 trong 10 chuyên ngành sau để lấy bằng Cử nhân Quản trị kinh doanh [Bachelor of Business Administration] của ĐH Boise State:

- (1) International Business/Kinh doanh quốc tế;
- (2) Accountancy/Kế toán;
- (3) Business Economics/ Kinh tế học kinh doanh;
- (4) Finance/Tài chính;
- (5) Business Administration/Quản trị kinh doanh;
- (6) Entrepreneurship Management/Quản trị khởi nghiệp;
- (7) Marketing/Marketing;
- (8) Information Technology Management/Quản trị công nghệ thông tin;
- (9) Supply Chain Management/Quản trị chuỗi cung ứng;
- (10) Human Resource Management/Quản trị nguồn nhân lực.

1.3. Ngành Ngân hàng & Tài chính (ĐH West of England)

Chương trình đào tạo 4 năm tại ĐHKQTĐ, bao gồm:

- *Năm thứ nhất*: đào tạo tiếng Anh theo chương trình Tiếng Anh TEG của Học viện TMC, Singapore và các môn cơ sở. Hết năm thứ nhất, sinh viên phải có: **(i) IELTS 6.5** (không có thành phần nào < 5.5) **hoặc (ii)** đạt trình độ TEG Level 4 và Chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (hoặc Chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.5 hoặc TOEFL ITP 500) để chuyển tiếp lên học ngành.
- *Năm thứ hai đến năm thứ tư*: đào tạo theo chương trình của ĐH West of England.
- Sau khi hoàn thành chương trình năm thứ ba, nếu có nguyện vọng, sinh viên có thể chuyển tiếp sang học năm cuối tại ĐH West of England.
- Hoàn thành chương trình, sinh viên nhận bằng Cử nhân ngành Ngân hàng & Tài chính [*Bachelor of Science (Hons) Banking and Finance*] của ĐH West of England.

Lưu ý: Đối với ngành Ngân hàng & Tài chính, giai đoạn ngành (từ năm thứ hai) chỉ bắt đầu vào tháng 9 hàng năm.

1.4. Ngành Kinh doanh & Marketing (ĐH Coventry), và các ngành Kinh doanh & Quản trị Sự kiện, Quản trị Kinh doanh, Quản trị Kinh doanh Quốc tế (ĐH West of England)

Chương trình đào tạo 4 năm tại ĐHKQTĐ, bao gồm:

- *Năm thứ nhất*: đào tạo tiếng Anh theo chương trình Tiếng Anh TEG của Học viện TMC, Singapore và các môn cơ sở. Hết năm thứ nhất, sinh viên phải có: **(i) IELTS 6.5** (không có thành phần nào thấp hơn 5.5) **hoặc (ii)** đạt trình độ TEG Level 4 và Chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (hoặc Chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.5, hoặc TOEFL 500) để vào học ngành.

– *Năm thứ hai và năm thứ ba*: đào tạo theo chương trình BTECHND của Tổ chức Pearson, Vương quốc Anh, ngành Kinh doanh.

– *Năm thứ tư* được tổ chức đào tạo theo các ngành:

- **Quản trị Kinh doanh, Kinh doanh & Quản trị Sự kiện, Quản trị Kinh doanh Quốc tế** đào tạo theo chương trình đại học năm cuối của ĐH West of England.

Lưu ý: Đối với ngành Quản trị Kinh doanh, giai đoạn năm cuối (năm thứ 4) chỉ bắt đầu vào tháng 9 hàng năm; Đối với ngành Quản trị Kinh doanh Quốc tế, giai đoạn năm cuối (năm thứ 4) chỉ bắt đầu vào tháng 1 hàng năm.

- **Kinh doanh & Marketing** đào tạo theo chương trình đại học năm cuối của ĐH Coventry.

– Hoàn thành chương trình tại Việt Nam, sinh viên nhận bằng sau tương ứng với các ngành học:

- Cử nhân ngành Quản trị Kinh doanh [*Bachelor of Arts (Hons) Business and Management*] của ĐH West of England.
- Cử nhân ngành Quản trị Kinh doanh Quốc tế [*Bachelor of Arts (Hons) International Business Management*] của ĐH West of England.
- Cử nhân ngành Kinh doanh và Quản trị Sự kiện [*Bachelor of Arts (Hons) Business and Events Management*] của ĐH West of England.
- Cử nhân ngành Kinh doanh & Marketing [*Bachelor of Arts (Hons) Business and Marketing*] của ĐH Coventry.

Sau khi hoàn thành chương trình năm thứ ba, nếu có nguyện vọng, sinh viên có thể được chuyển tiếp sang học năm cuối tại các đại học nước ngoài tại Anh, Úc, Mỹ để nhận bằng Cử nhân của các trường đó.

1.5. Ngành Digital Marketing (ĐH Leeds Beckett)

(do Khoa Marketing, ĐHKQTĐ, trực tiếp cùng LBU điều hành về chuyên môn)

Liên hệ để được tư vấn: TS. Nguyễn Hoài Long 0913229867 và ThS. Cao Thu Hiền: 0936467027 | <https://khoamarketing.neu.edu.vn/>

Chương trình đào tạo 3,5 năm, tại ĐHKQTĐ:

- *Giai đoạn cơ sở (6 tháng):* học 5 môn cơ sở của ĐHKQTĐ.
- *Giai đoạn 03 năm học chuyên ngành:* chương trình của ĐH Leeds Beckett.
- *Hoàn thành chương trình,* sinh viên nhận Bằng Cử nhân ngành Digital Marketing [*Bachelor of Arts (Hons) Digital Marketing*] của ĐH Leeds Beckett.

Trước khi vào học chuyên ngành, sinh viên phải đạt chứng chỉ quốc tế IELTS 6.0 (không có điểm thành phần nào dưới 5.5). Nếu phải bổ sung tiếng Anh thì học phí và thời gian học nằm ngoài học phí và thời gian đào tạo chính thức của chương trình.

1.6. Các ngành do ĐH Lincoln cấp bằng

Chương trình đào tạo 3 năm, bao gồm:

- *Năm 1 tại ĐHKQTĐ:* 7 môn, tương đương 120 tín chỉ Anh quốc.
- *Năm 2 và 3 tại ĐH Lincoln:* đào tạo theo chương trình của ĐH Lincoln, gồm 240 tín chỉ Anh quốc. Sinh viên có thể chọn một trong các ngành sau:
 - Kinh tế học & Tài chính
 - Kế toán & Tài chính

Điều kiện để chuyển tiếp sang ĐH Lincoln: (1) Hoàn thành tất cả các môn học Năm 1 và đạt tối thiểu 50% điểm với mỗi môn; và (2) IELTS 6.0 còn thời hạn (không có thành phần nào dưới 5.5).

- Hoàn thành chương trình, sinh viên nhận Bằng Cử nhân theo ngành lựa chọn [*Bachelor of Science (Hons)*] của ĐH Lincoln.

2. TỔ CHỨC ĐÀO TẠO VÀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Chương trình được tổ chức theo hình thức đào tạo chính quy, tập trung tại ĐHKQTĐ.
- Phương pháp giảng dạy: tích cực, hiện đại, lấy người học làm trung tâm và chú trọng thực hành.
- Đội ngũ giảng viên: bao gồm các giảng viên nước ngoài và các giảng viên hàng đầu của ĐHKQTĐ.
- Ngôn ngữ sử dụng: tiếng Anh (giờ trợ giảng có thể sử dụng cả tiếng Việt).
- Hoạt động trải nghiệm là một phần quan trọng của chương trình đào tạo, được tổ chức thường xuyên theo mô hình của các trường đại học quốc tế, bao gồm:
 - Kết nối doanh nghiệp: bao gồm các hoạt động giao lưu chuyên môn với khách mời doanh nghiệp, tham quan doanh nghiệp, thực tập tại doanh nghiệp, cố vấn 1-1 của chuyên gia cho sinh viên, giới thiệu cơ hội việc làm tại doanh nghiệp.
 - Hoạt động trải nghiệm phát triển thái độ tích cực, kỹ năng mềm và làm phong phú đời sống tinh thần, thể chất: giao lưu quốc tế, câu lạc bộ sinh viên, sự kiện văn hóa, thể thao, cuộc thi học thuật, chuyên môn ...

3. HỌC PHÍ

Học phí của Chương trình Cử nhân Quốc tế IBD@NEU sẽ được thông báo cụ thể cho sinh viên và đóng theo từng học kỳ, dự kiến như sau:

STT	Đối tượng	Nội dung	Thời gian dự kiến	Mức thu học phí
1. Ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh quốc tế (ĐH Andrews)				
1.1	Sinh viên có IELTS 6.0	4 năm tại ĐHKQTĐ	8 học kỳ	482.500.000
Học phí trên bao gồm chuyến đi thực tế 01 tuần tại ĐH Andrews (chi phí đi lại, ăn ở, học tập và trải nghiệm), không bao gồm chi phí visa và chi phí cá nhân của sinh viên trong chuyến đi. Nếu chuyển tiếp, học phí tại ĐH Andrews được áp dụng theo quy định học phí cập nhật hàng năm và công khai trên website của trường. ĐH Andrews cấp học bổng 50% học phí hàng năm cho sinh viên chuyển tiếp 1 hoặc 2 năm cuối.				
2. Ngành Quản trị Kinh doanh (ĐH Boise State)				
2.1	Sinh viên có IELTS 6.0	2 năm đầu tại ĐHKQTĐ	4 học kỳ	203.750.000
2.2	Hoàn thành Năm 2	2 năm cuối tại ĐH Boise State	4 học kỳ	Theo học phí tại ĐH Boise State
Học phí cho 2 năm học cuối tại ĐH Boise State được áp dụng theo quy định học phí cập nhật hàng năm và công khai trên website của trường. ĐH Boise State có các loại học bổng sau dành riêng cho sinh viên IBD@NEU chuyển tiếp : + Học bổng có trị giá 6.000 USD/năm cho 20 sinh viên chuyển tiếp hàng năm, cho 2 năm học chuyển tiếp tại ĐH Boise State.				

STT	Đối tượng	Nội dung	Thời gian dự kiến	Mức thu học phí
+ Học bổng giá trị 2.000 USD/năm (tối đa 2 năm) cho sinh viên có kết quả học tập 2 năm đầu tại ĐHKQTĐ với điểm trung bình GPA là 3.2. Để duy trì mức học bổng này cho năm tiếp theo, sinh viên phải đạt điểm trung bình GPA 3.0 trong năm học đầu tiên tại ĐH Boise State. Ngoài ra, sinh viên có thể đăng ký các học bổng khác được công bố trên Website của ĐH Boise State và có thể được nhận đồng thời nhiều loại học bổng.				
3. Quản trị Kinh doanh, Quản trị Kinh doanh Quốc tế, Kinh doanh & Quản trị Sự kiện, Ngân hàng & Tài chính (ĐH West of England) <i>Sinh viên nhập học theo trình độ tiếng Anh tương ứng và đóng mức học phí tương ứng theo thời gian thực học.</i> <i>Sinh viên chuyển tiếp năm cuối đóng học phí theo quy định của trường chuyển tiếp.</i>				
3.1	Giai đoạn năm thứ Nhất / cơ sở			
3.1.1	Sinh viên được xếp lớp cấp độ 1 tiếng Anh	Tiếng Anh cấp độ 1-4 và 2 môn cơ sở	3 học kỳ	79.000.000
3.1.2	Sinh viên được xếp lớp cấp độ 2 tiếng Anh hoặc IELTS 5.5	Tiếng Anh cấp độ 2 - 4 và 2 môn cơ sở	2 học kỳ	56.000.000
3.1.3	Sinh viên có IELTS từ 6.0	Tiếng Anh cấp độ 4 và 2 môn cơ sở	1 học kỳ	26.500.000
3.1.4	Sinh viên có IELTS từ 6.5 (không có thành phần nào < 5.5)	3 môn cơ sở, hoặc có thể lựa chọn phương án 3.2.1	1 học kỳ	13.500.000
3.2	Giai đoạn ngành – năm 2, 3, 4			
3.2.1	Sinh viên có IELTS từ 6.5 (không có thành phần nào < 5.5), nhập học thẳng ngành	Các môn ngành và 2 môn cơ sở	6 học kỳ	349.000.000
3.2.2	Sinh viên hoàn thành năm thứ Nhất, vào giai đoạn 2	Các môn ngành	6 học kỳ	339.000.000
4. Ngành Kinh doanh & Marketing (ĐH Coventry); <i>Sinh viên nhập học theo trình độ tiếng Anh tương ứng và đóng mức học phí tương ứng theo thời gian thực học.</i> <i>Sinh viên chuyển tiếp năm cuối đóng học phí theo quy định của trường chuyển tiếp.</i>				
4.1	Giai đoạn năm thứ Nhất / cơ sở			
4.1.1	Sinh viên được xếp lớp cấp độ 1 tiếng Anh	Tiếng Anh cấp độ 1-4 và 2 môn cơ sở	3 học kỳ	79.000.000
4.1.2	Sinh viên được xếp lớp cấp độ 2 tiếng Anh hoặc IELTS 5.5	Tiếng Anh cấp độ 2 - 4 và 2 môn cơ sở	2 học kỳ	56.000.000
4.1.3	Sinh viên có IELTS từ 6.0	Tiếng Anh cấp độ 4 và 2 môn cơ sở	1 học kỳ	26.500.000
4.1.4	Sinh viên có IELTS từ 6.5 (không có thành phần nào < 5.5)	3 môn cơ sở, hoặc có thể lựa chọn phương án 4.2.1	1 học kỳ	13.500.000

STT	Đối tượng	Nội dung	Thời gian dự kiến	Mức thu học phí
4.2	Giai đoạn ngành – năm 2, 3, 4			
Đối với sinh viên là công dân Việt Nam				
4.2.1	Sinh viên có IELTS từ 6.5 (không có thành phần nào < 5.5), nhập học thẳng ngành	Các môn ngành, môn cơ sở và các môn bắt buộc theo Thông tư 07/2025	6 học kỳ	359.000.000
4.2.2	Sinh viên hoàn thành năm thứ Nhất, vào giai đoạn ngành	Các môn ngành, môn cơ sở và các môn bắt buộc theo Thông tư 07/2025	6 học kỳ	349.000.000
Đối với sinh viên là công dân nước ngoài				
4.2.3	Sinh viên có IELTS từ 6.5 (không có thành phần nào < 5.5), nhập học thẳng ngành	Các môn ngành và môn cơ sở	6 học kỳ	349.000.000
4.2.4	Sinh viên hoàn thành năm thứ Nhất, vào giai đoạn ngành	Các môn ngành và môn cơ sở	6 học kỳ	339.000.000
5. Ngành Digital Marketing (ĐH Leeds Beckett)				
5.1	Sinh viên nhập học	5 môn cơ sở	1 học kỳ	28.000.000
5.2	Sinh viên có IELTS 6.0 (không có thành phần nào < 5.5) và hoàn thành 5 môn cơ sở	Các môn ngành	6 học kỳ	367.000.000
6. Các ngành do ĐH Lincoln cấp bằng				
6.1	Sinh viên có IELTS 5.5 hoặc tương đương	Năm 1 tại ĐHKQTĐ	2 học kỳ	99.000.000
6.2	Sinh viên có IELTS 6.0 (không có thành phần nào < 5.5), và hoàn thành Năm 1	Năm 2 + Năm 3 tại ĐH Lincoln	4 học kỳ	Sinh viên được cấp học bổng mức 20% học phí hàng năm.

- Học phí trên chưa bao gồm chi phí sách giáo khoa, tài liệu học, tham dự lễ tốt nghiệp, thi lại, học lại (nếu có);
- Học phí có thể thay đổi nhưng không quá 10% hàng năm (đặc biệt khi có thay đổi về phí của đối tác cũng như sự biến động của tỷ giá);
- Học phí tại Việt Nam đóng theo cấp độ hoặc học kỳ theo thông báo học phí của Viện Đào tạo Quốc tế.



PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm theo Thông báo tuyển sinh số 2969./TB-ĐHKTQĐ
ký ngày 17 tháng 12 năm 2025)

2.1 ĐIỂM THAY THẾ KIẾN THỨC TỔNG HỢP

Bài thi/chứng chỉ	Phương thức tính điểm	Mức điểm để thay thế	Ghi chú
Tốt nghiệp Trung học Phổ thông quốc gia năm 2024 trở về trước	Tổng điểm 3 môn cao nhất (trong đó có 1 môn là Toán hoặc Ngữ văn)	21	không tính môn Giáo dục Công dân; không cộng điểm ưu tiên, không nhân hệ số, không tính điểm quy đổi
Tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2025	Tổng điểm 3 môn cao nhất (trong đó có 1 môn là Toán hoặc Ngữ văn)	19	không cộng điểm ưu tiên, không nhân hệ số, không tính điểm quy đổi
Thi đánh giá năng lực của ĐHQG Hà Nội		85	năm 2024 hoặc 2025
Thi đánh giá năng lực của ĐHQG TP Hồ Chí Minh		700	
Thi đánh giá tư duy của ĐH Bách Khoa Hà Nội		60	
SAT I		1200	
ACT		26	
A-Levels	Tổng điểm 3 môn quy đổi theo hệ thống UCAS	88	3 môn A Levels (kết quả A-E), hoặc 2 môn A Levels (kết quả A-E) và 1 môn AS Level (kết quả A-C)
Bằng IB (International Baccalaureate) Diploma	Tổng điểm 6 môn, bao gồm 3 môn Higher Level và 3 môn Standard Level với mỗi môn đạt tối thiểu 3 điểm	24	cộng điểm phụ, không tính thành phần CAS (Creativity Action Service)
Bằng tốt nghiệp PTTH của Australia	điểm ATAR (không áp dụng cho Queensland)	75	
AP test	2 bài	Mỗi bài 3 điểm	

Các kết quả đánh giá năng lực hoặc chứng chỉ quốc tế khác do Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định.

2.2 QUY ĐỔI ĐIỂM THAY THẾ ĐIỂM THI KIẾN THỨC TỔNG HỢP

TT	Kết quả cần quy đổi	Công thức quy đổi sang điểm Kiến thức tổng hợp	Ghi chú
1	SAT	Điểm SAT x 30/1600	Dùng kết quả SAT1
2	ACT	Điểm ACT x30/36	
3	A-Level	Điểm UCAS x 30/168	Quy đổi kết quả 3 môn A Level hoặc 2 môn A Level và 1 môn AS Level theo hệ thống điểm UCAS*
4	IB	Điểm IB x 30/45	Điểm 6 môn thi cộng điểm phụ.
5	ATAR	Điểm University aggregate x 30/90	Dùng “University aggregate”
6	AP Test	Tổng điểm 2 môn AP Test x 3	
7	ĐGNL ĐHQHN	Điểm ĐGNL x 30/150	
8	ĐGNL ĐHQG TP HCM	Điểm ĐGNL x 30/1200	
9	Đánh giá tư duy ĐHBK	Điểm ĐGTD x 30/100	

(*) Tham khảo thêm về cách quy đổi tại link: <https://wwwucas.com/ucas/tariff-calculator>

2.3 QUY ĐỔI ĐIỂM IELTS

đối với chứng chỉ IELTS Academic được cấp từ ngày 1/1/2024 trở đi và không áp dụng hình thức thi “Home edition” hoặc “Online”

STT	Điểm IELTS	Điểm tương đương tuyển sinh
1	6.5	0,5
2	7.0	1,0
3	7.5	1,5
4	8.0	2,0
5	8.5	2,5
6	9.0	3,0

Handwritten signature

PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Thông báo tuyển sinh số ..2969..../TB-ĐHKTQD

ký ngày 17 tháng 12 năm 2025)

ĐIỀU KIỆN VÀO HỌC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH VÀ CHUYỂN TIẾP

Đối tác / Ngành	Vào học ngành		Vào chuyên ngành/ chuyển tiếp	
	Điều kiện	Thời điểm	Điều kiện	Thời điểm
<u>ĐH Andrews:</u> - Quản trị kinh doanh	IELTS 6.0	Bắt đầu năm nhất ngành	- IELTS 6.5 - Hoàn thành Giáo dục đại cương (2 năm đầu)	Bắt đầu năm ba
<u>ĐH Boise State:</u> - Quản trị kinh doanh	IELTS 6.0	Bắt đầu năm nhất ngành	- IELTS 6.0 - Hoàn thành Giáo dục đại cương (2 năm đầu) với	Bắt đầu năm ba
			GPA từ 2.25 (thang điểm 4)	
<u>ĐH West of England:</u> - Ngân hàng & Tài chính - Quản trị kinh doanh - Quản trị kinh doanh quốc tế - Kinh doanh & Quản trị sự kiện <u>ĐH Coventry:</u> - Kinh doanh & marketing	IELTS 6.5 (không có thành phần nào < 5.5) hoặc (ii) đạt trình độ TEG Level 4 và Chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (hoặc Chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.5 hoặc tương đương)	Nhập học, hoặc hết học kỳ 1, hoặc hết học kỳ 2 năm nhất	Theo yêu cầu của trường chuyển tiếp	Chuyển tiếp sau khi hết năm thứ ba
<u>ĐH Leeds Beckett:</u> - Digital Marketing	IELTS 6.0, không có thành phần nào dưới 5.5	Hết học kỳ 1 (môn cơ sở)		
<u>ĐH Lincoln:</u> - Kinh tế học & Tài chính; - Kế toán & Tài chính;			- IELTS 6.0 (không có điểm thành phần nào dưới 5.5), và - Hoàn thành tất cả các môn học Năm 1 và đạt tối thiểu 50% điểm với mỗi môn.	Hết năm nhất

9/5

PHỤ LỤC 4

(Ban hành kèm theo Thông báo tuyển sinh số .2969...../TB-ĐHKTQD
ký ngày 17 tháng 12 năm 2025)

4.1 Hồ sơ đăng ký dự tuyển cho đối tượng xét tuyển bao gồm:

- 01 Đơn đăng ký dự tuyển (theo Mẫu);
- 02 bản công chứng chứng chỉ tiếng Anh;
- 01 bản công chứng học bạ hoặc bảng điểm 3 năm học THPT;
- 01 bài luận dự tuyển;
- 02 ảnh 3x4cm;
- 01 bản công chứng các bằng cấp, chứng chỉ kết quả các kỳ thi năng lực trong nước hoặc quốc tế theo yêu cầu; (riêng thí sinh có điểm SAT hoặc ACT, ngoài việc nộp bản công chứng, cần đăng ký mã (code) của ĐHKQTĐ với tổ chức thi SAT là **7793 - National Economics University** và **ACT là 1767- National Economics University**. Nếu thí sinh đã thi mà chưa đăng ký mã của Đại học thì cần đăng ký lại với tổ chức thi SAT hoặc ACT) (nếu có).
- 01 bảng điểm các môn đã tích lũy tại 1 trường đại học uy tín của nước ngoài hoặc có thư chấp nhận của một trường Đại học có uy tín tại Việt Nam, các trường đại học uy tín của nước ngoài (nếu có).

4.2 Hồ sơ đăng ký dự tuyển cho đối tượng thi tuyển bao gồm:

- 01 Đơn đăng ký dự tuyển (theo Mẫu);
- 02 bản công chứng chứng chỉ tiếng Anh (nếu có);
- 01 bản công chứng học bạ hoặc bảng điểm 3 năm học THPT;
- 01 bản công chứng Giấy chứng nhận TN tạm thời năm 2025 hoặc Bằng Tốt nghiệp THPT;
- 01 bản công chứng Giấy chứng nhận Kết quả thi THPT QG;
- 01 bài luận dự tuyển;
- 02 ảnh 3x4cm.
- 01 bản công chứng các bằng cấp, chứng chỉ kết quả các kỳ thi năng lực trong nước hoặc quốc tế theo yêu cầu; (riêng thí sinh có điểm SAT hoặc ACT, ngoài việc nộp bản công chứng, cần đăng ký mã (code) của ĐHKQTĐ với tổ chức thi SAT là **7793 - National Economics University** và **ACT là 1767- National Economics University**. Nếu thí sinh đã thi mà chưa đăng ký mã của Trường thì cần đăng ký lại với tổ chức thi SAT hoặc ACT) (nếu có).

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn lại. 